TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2025:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Nguyệt N**, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Hồ Minh K**, sinh năm 2001

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Hồ Minh K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Hồ Minh K thống

nhất để chị Nguyệt N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Nguyễn Minh C, sinh ngày 26/02/2024.

Anh K không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Hồ Minh K thống nhất anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Hồ Minh K thống nhất chưa yêu cầu.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Hồ Minh K thống nhất để chị Nguyệt N toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Nguyệt N đã nộp theo Biên lai thu số 0005532 ngày 24/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị Nguyễn Thị Nguyệt N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND thị xã Bình Minh;*
- *UBND xã Mỹ Hòa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc T